

Bản án số: 20/2020/HS-PT
Ngày 04 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán và ông Phùng Lâm Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2020/TLPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Bùi Thị Thảo P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2019/HS-ST ngày 19/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố C1, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Bùi Thị Thảo P** (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày 16/11/2001 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ 28, phường C, thành phố C1, tỉnh Lào Cai

Nơi ở: Tổ 21, phường C, thành phố C1, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Bùi Xuân Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967; Bị cáo C2a có chồng, con;

Tiền án: tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại tổ 28, phường C, thành phố C1, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt.

Ngoài ra còn có 04 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 11/4/2019 và 22/4/2019, bị cáo Bùi Thị Thảo P cùng đồng phạm đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Lào Cai, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 11/04/2019, Nguyễn Bảo L gọi điện rủ Bùi Thị Thảo P đi tìm xe máy để trộm cắp. P đồng ý và lấy xe máy của mẹ đi đến quán Internet trên đường Võ Nguyên G thuộc phường C, thành phố Lào Cai đón L. L điều khiển xe chở P đi quanh khu vực phường Phố Mới, thành phố Lào Cai tìm xe máy để trộm cắp. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đi đến trước cửa số nhà 078, đường Tôn Thất T, phường M, thành phố C1, phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, biển kiểm soát 24B2- 118.69 là tài sản của anh Ly Seo C2 dựng trên hành lang đường. L quan sát không thấy có người trông coi nên tiến sát vào chiếc xe, thấy xe không khóa càng, khóa cổ nên dùng tay gạt ở bên dưới mặt đồng hồ bộ phận có chứa cầu trì điện của xe, rồi lấy từ trong túi quần một chiếc cầu trì xe Exciter 150 màu xanh, đầu vào cầu trì của xe biển kiểm soát 24B2- 118.69 thì thấy đèn điện xe bật sáng, L liền nổ máy xe, sau đó điều khiển chiếc xe trộm cắp được ra bệnh viện T1 gửi. P chở L ra quán Internet trên địa bàn thành phố Lào Cai chơi, còn P đi về nhà. Trưa ngày 12/04/2019, L gọi điện và lấy xe máy đã trộm cắp đưa cho Trịnh Minh Ngọc để mang xe đi về nút giao Nội Bài - Hà Nội bán cho T2 với giá 9.000.000 đồng. L lấy 7.000.000 đồng, chia cho Ngọc 2.000.000 đồng. L đã tiêu cá nhân hết 3.000.000 đồng, còn 4.000.000 đồng L mang về chi tiêu chung với P hết. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe biển kiểm soát 24B2-118.69 trả lại cho chủ sở hữu là anh Ly Seo C2. Sau khi nhận lại được tài sản, anh C2 không yêu cầu giải quyết về trách nhiệm dân sự nên không xem xét giải quyết, về trách nhiệm hình sự anh C2 đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 24 ngày 26/04/2019, của Hội đồng định giá tài sản thành phố C1 kết luận: Chiếc xe máy biển kiểm soát 24B2-118.69 có trị giá 22.000.000 đồng (*Hai hai triệu đồng*).

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 22/04/2019, L gọi điện rủ P đi tìm xe máy để trộm cắp, P đồng ý. L điều khiển xe đạp điện chở P đi quanh khu vực phường C, thành phố C1. Khi đi đến trước cửa số nhà 025, đường Nguyễn Thị Đ, phường C, thành phố Lào Cai, P phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu sơn vàng, biển kiểm soát 24B1-615.52 là tài sản của chị Trần Thị L, đang để trước cửa nhà. L liền chở P ra đường gần sân bóng phường C, xuống xe, đi bộ vào chỗ để chiếc xe biển kiểm soát 24B1-615.52, L kiểm tra thấy xe vẫn cầm chìa khóa điện ở ổ khóa, liền mở khóa đề nổ rồi cùng P đi xe ra Bệnh viện

phục hồi chức năng tỉnh Lào Cai gửi xe. Đến khoảng 9 giờ ngày 23/04/2019, P điều khiển xe đạp điện chở L đi lấy chiếc xe đã trộm cắp. Sau khi lấy xe P đi về nhà còn L điều khiển xe biển kiểm soát 24B1-615.52 đi quanh khu vực phường M, thành phố C để tìm tài sản trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20 ngày 26/04/2019, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: Chiếc xe máy biển kiểm soát 24B1-615.52 có trị giá 12.250.000 đồng (*Mười hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Bùi Thị Thảo P đã trộm cắp trong hai vụ là 34.250.000đ (*Ba mươi tư triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

Bản án số 118/2019/HSST ngày 19/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố C1, tỉnh Lào Cai đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Thảo P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17; 58; 91;101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thị Thảo P 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn xử lý trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Bảo L, Trịnh Minh N, Nguyễn Chính N1, Dương Văn T2 và tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 30/12/2019, bị cáo Bùi Thị Thảo P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Ngày 20/5/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã mở phiên tòa hình sự phúc thẩm xét xử vụ án nêu trên nhưng bị cáo Bùi Thị Thảo P vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã quyết định hoãn phiên tòa. Mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị N cung cấp cho Tòa án tài liệu thể hiện bị cáo P đang điều trị tại Khoa tâm thần – Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã tiến hành xác minh, kết quả xác minh cho thấy bị cáo P điều trị tại Khoa tâm thần – Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai từ ngày 07/5/2020 nhưng đã được ra viện vào ngày 26/5/2020. Tại phiên tòa ngày 04/6/2020, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng bị cáo Bùi Thị Thảo P vắng mặt Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định tại Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quan điểm giải quyết vụ án của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Thảo P; giữ nguyên bản án số 118/2019/HSST ngày 19/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên,

Thẩm phán, Thư ký trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến gì về vấn đề này. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Ngày 11/4/2019 và ngày 22/4/2019, bị cáo Bùi Thị Thảo P đã cùng với Nguyễn Bảo L thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển kiểm soát 24B2- 118.69 của anh Ly Seo C2, trị giá 22.000.000 đồng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu sơn vàng, biển kiểm soát 24B1-615.52 của chị Trần Thị Lua, trị giá 12.250.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo P đã trộm cắp là 34.250.000đ (*Ba mươi tư triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*). Hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung là tài sản trộm cắp có “trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng”.

Vì vậy, Bản án số 118/2019/HSST ngày 19/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xét xử bị cáo Bùi Thị Thảo P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Thảo P về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Bùi Thị Thảo P sau khi được bị cáo Nguyễn Bảo L rủ rê đã cùng L tham gia thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản. Vì vậy, bị cáo P phải chịu trách nhiệm với vai trò là người giúp sức trong vụ án.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Thị Thảo P thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 02 lần và cả 02 lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng là “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo P đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại (hai chiếc xe bị trộm cắp đã được cơ quan điều tra thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu). Vì vậy, bị cáo được áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt.

Mặc dù, bị cáo Bùi Thị Thảo P có 02 tình tiết giảm nhẹ, tại thời điểm phạm tội (tháng 4/2019) bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về nhân thân, theo biên bản xác minh ngày 16/4/2020 tại những nơi bị cáo đã theo học là Trường THPT số 3 thành phố C và Trung tâm kỹ thuật tổng hợp, hướng nghiệp dạy nghề và giáo dục thường xuyên tỉnh Lào Cai, trong quá trình học tập tại trường, bị cáo P không chấp hành

nghiêm chỉnh nội quy của nhà trường, thường xuyên nghỉ học không có lý do, hiện tại bị cáo đã bỏ học.

Vì lẽ đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 08 (tám) tháng tù, không cho hưởng án treo là đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, áp dụng đúng các quy định của BLHS về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội và đáp ứng được yêu cầu của công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa P. Trong quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được thêm tài liệu, chứng cứ mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Thị Thảo P; giữ nguyên bản án số: 118/2019/HSST ngày 19/12/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo như sau:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Thảo P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17; 58; 91; 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thị Thảo P 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Thị Thảo P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

ông chế thi hành án theo quy định tại Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai 01;
- CA tỉnh 01;
- Sở tư pháp 01;
- TAND TPLC 01;
- CA TPLC 01;
- VKSND TPLC 01;
- Chi cục THA TPLC 01;
- Bị cáo 01;
- Lưu hồ sơ - AV 01.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Khanh